

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 170/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-3-2022

“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Với thành phần HĐXX xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn H.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Minh Ch

2/ Bà Trương Thị H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh L – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý: 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 541/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 686/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/3/2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Đinh Thị Thu H sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm M T, thôn Ng Th, xã Nh Th, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Thanh L sinh năm 1987; trú tại: Xóm M T, thôn Ng Th, xã Nh Th, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 29/12/2021, bản tự khai ngày 31/12/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị Thu H trình bày: Tìm hiểu 03 năm, chị và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh Th, thị xã A Nh, tỉnh B Đ ngày 30/6/2016. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc một thời gian xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng kinh cãi, xung đột nhau và mỗi lần như thế anh L cầm dao hăm dọa,*

đánh đập. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mặc dù chung sống một nhà nhưng tình cảm chán gỏi vợ chồng ngày một lạnh nhạt, không chia sẻ công việc, tình cảm. Chị xác định không thể dung hoà được nên yêu cầu ly hôn với anh L.

Vợ chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Khánh L sinh ngày 19/10/2013 đang ở với vợ chồng. Trước đây, chị yêu cầu được nuôi và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Tại phiên toà, chị yêu cầu nuôi cháu L và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung chị và anh L tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 07/01/2022 và quá trình tố tụng, anh Nguyễn Thanh L là bị đơn trình bày:* Anh và chị Đinh Thị Thu H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2013 nhưng không đăng ký kết hôn. Đến khi sinh con, vợ chồng tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh Th, thị xã A Nh, tỉnh B. Ngày 30/6/2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thỉnh thoảng xảy ra xung đột, xích mích nhau nhưng sau đó hàn gắn. Khoảng năm 2019 -2020, vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn, do anh làm dựa thua lỗ dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng kinh cãi, xung đột và mỗi lần như thế anh có đánh chị H đôi bạt tai. Tháng 9/2021, vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn do chị H đi làm sớm về muộn, không chăm lo cho chồng con, khi anh động viên nhắc nhở thì vợ chồng xảy ra xung đột. Và từ đây tình cảm chán gỏi vợ chồng ngày một lạnh nhạt. Bản thân anh vẫn còn thương vợ mong muốn vợ chồng đoàn tụ.

Anh thống nhất lời khai của chị H về quan hệ con chung. Anh yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung anh và chị H tự dàn xếp, thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

** Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Đương sự không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì thêm ngoài các tài liệu, chứng cứ đã giao nộp.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A Nh phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Thẩm phán trong quá trình thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã tuân thủ các trình tự tố tụng đúng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Thu H, cho chị H được ly hôn với anh L; giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị Đinh Thị Thu H nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét; buộc chị H phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện đăng ký kết hôn và được BND xã Nh Th, thị xã A Nh, tỉnh B Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 33 ngày 30/6/2016. Theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh L là hợp pháp. Anh Nguyễn Thanh L cư trú và hiện đang sinh sống tại thị xã A Nh, tỉnh B Đ. Chị Đinh Thị Th yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh L, yêu cầu ly hôn của chị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A Nh theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về trường hợp vắng mặt của bị đơn: Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Thanh L theo đúng quy định pháp luật. Tại thời điểm xét xử, anh Linh vắng mặt lần thứ hai không có lý do trong khi anh L không có yêu cầu phản tố mà cũng không có người đại diện tham gia phiên toà. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt anh L.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Linh thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng phát sinh trong khoảng thời gian năm 2019 -2020, nguyên nhân do anh làm dưa thua lỗ dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng kinh cãi, xung đột và mỗi lần như thế anh L có đánh chị H bực tức. Tháng 9/2021, vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ việc chị H đi làm sớm về muộn, không quan tâm chăm sóc cho chồng con, khi được anh động viên nhắc nhở thì vợ chồng xảy ra xung đột. Và từ đây tình cảm chăm sóc vợ chồng ngày một lạnh nhạt. Toà thấy rằng, mâu thuẫn giữa chị Hà và anh L phát sinh từ năm 2019 và mỗi lần mâu thuẫn xích mích thì anh L không kiềm chế được đã đánh chị H. Năm 2021, vợ chồng anh L chị H tiếp tục phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai anh chị không có biện pháp để hoá giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng mà mặc cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Hơn nữa, kết quả xác minh thu thập chứng cứ của Toà án nơi cư trú của vợ chồng chị H anh L phù hợp với lời khai của anh L cũng như mức độ mâu thuẫn giữa chị H và anh L. Từ đó có thể thấy mức độ mâu thuẫn giữa chị H và anh L thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp.

[2.2] Tranh chấp người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh L có 01 người con chung tên Nguyễn Khánh L sinh ngày 19/10/2013. Trước kia cháu L ở cùng với cha mẹ, nhưng từ tháng 01/2022 đến nay cháu Linh do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Cả chị H và anh L đều có nguyện vọng nuôi cháu L. Xét thấy, chị H và anh L đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L. Trong khi đó, cháu L có nguyện vọng được ở với chị H. Do đó, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cũng như nguyện vọng của cháu Linh, HĐXX quyết định giao cháu L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3] Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Trước kia, chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi cháu Linh mỗi tháng 3.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên toà chị H không yêu cầu anh L không dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[2.4] Về quan hệ tài sản chung: Chị Đinh Thị Thu H và Nguyễn Thanh L xác định không yêu cầu phân chia tài sản chung, quyền lợi và nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa hai anh chị. Do đó, căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án không xem xét.

[3] Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đinh Thị Thu H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 264, Điều 266, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị Thu H. Chị Đinh Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh L.

2. Về trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên sau khi ly hôn:

2.1. Xác định chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh L có 01 người con chung tên Nguyễn Khánh L sinh ngày 19/10/2013 đang ở với chị H.

2.2. Giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị Đinh Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh L vì chị H không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản chung, quyền lợi, nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn nhân: Chị Đinh Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Định Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005058 ngày 31/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B Đ;
- VKSND thị xã A Nh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã A Nh;
- UBND xã Nh Th;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn H